

SỞ GD&ĐT BẮC GIANG TRƯỜNG THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số /KH-LTK	Việt Yên, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường năm học 2021-2022

1. Đối tượng và điều kiện dự thi

1.1. Đối tượng dự thi:

- + Học sinh khối 10, 11 và 12.
- + Mỗi môn: Từ 05 → 10 HS

1.2. Điều kiện:

- + Mỗi học sinh khối 12 chỉ được đăng ký dự thi 1 môn; khối 10,11 được đăng ký tối đa 2 môn (nếu đủ điều kiện và không trùng lịch).
- + Học sinh dự thi: Xếp loại học lực và hạnh kiểm HKI khá trở lên.

2. Hình thức, phạm vi nội dung đề thi

2.1. Hình thức đề thi

- Các môn Toán, Hóa học, Vật lý, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, trong đó 70% trắc nghiệm, 30% tự luận.
- Môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận.
- Môn tiếng Anh trong nội dung thi có phần thi kỹ năng nghe.
- Môn Tin học Khối 11 thi theo hình thức thực hành trên máy tính.
- Môn Tin học Khối 10 thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, trong đó 50% trắc nghiệm, 50% tự luận.

2.2. Phạm vi, nội dung đề thi

- Nội dung thi theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành: Đối với lớp 12 theo hướng dẫn số 1308/SGDDĐT-GDTrH ngày 8 tháng 10 năm 2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang; Đối với lớp 11 thi 100% kiến thức lớp 11; Đối với lớp 10 thi 100% kiến thức lớp 10.

- Đề thi bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, chú trọng các câu hỏi nhằm phát triển tư duy, phát huy năng lực sáng tạo của học sinh; có bổ sung các câu hỏi mang tính mở, các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức thực tiễn.

- Nội dung chương trình: Hết học kỳ 1 (đối với lớp 10, 11).

3. Thực hiện

3.1. Đăng ký dự thi

- Thời gian: 18/01/2022.

- Hình thức: GVBM dạy các lớp chọn HS và đăng ký với nhà trường (Cô Thân Thị Hiền – TKHĐ) để lập danh sách.

3.2. Lịch thi: Theo lịch chung của cụm (Chủ nhật, 23/01/2022)

Buổi	Lớp	Môn thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề cho thí sinh	Thời gian bắt đầu làm bài
Sáng	10	Vật lý, Hóa học, Tin, Ngữ văn, GDCD	150 phút đối với các môn Ngữ văn, Tin học 11; các môn còn lại 120 phút	7 giờ 45	8 giờ 00
	11	Vật lý, Hóa học, Tin, Ngữ văn, GDCD			
	12	Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng anh, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDCD			
Chiều	10	Toán, Sinh học, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý		13 giờ 45	14 giờ 00
	11	Toán, Hóa học, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý			

3.3. Ra đề: Trường THPT Lý Thường Kiệt ra đề môn Anh 10, 11 làm chung cho cả chương trình thí điểm và cơ bản (1 đề, 2 mã là 101, 102 và 111, 112)

3.4. Coi thi, chấm thi: Theo QĐ của Hiệu trưởng

4. Giải thưởng

Nhà trường có giấy khen kèm phần thưởng cho các HS đạt kết quả cao (theo qui chế chi tiêu nội bộ năm học 2021-2022).

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (B/c);
- Phó HTr, CTCĐ, BTĐTN (P/h);
- TTCM (T/h);
- Lưu VP.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Hoàng Danh Hợi

HƯỚNG DẪN RA ĐỀ

1. Yêu cầu:

Đề thi bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, chú trọng các câu hỏi nhằm phát triển tư duy, phát huy năng lực sáng tạo của học sinh; có bổ sung các câu hỏi mang tính mở, các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức môn học để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

2. Nội dung chương trình thi:

Khối 10, 11 (Học kỳ 1 năm học 2021-2022);

Khối 12: Theo công văn Số: 1308/SGDDĐT-GDTrH&GDTX, ngày 08/10/2021 của Sở GD&ĐT .

3. Cấu trúc đề thi:

3.1. Đề thi khối 12 và môn Tin 11: Theo công văn Số: 1308/SGDDĐT-GDTrH&GDTX, ngày 08/10/2021 của Sở GD&ĐT .

3.2. Đề thi khối 11:

stt	Môn	Cấu trúc		Ghi chú
1	Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GDCD.	Phần I. Trắc nghiệm (70% tổng số điểm)	Phần II. Tự luận (30% tổng số điểm)	
		Gồm 40 câu thuộc kiến thức lớp 11.	Gồm 3 câu thuộc kiến thức lớp 11	
2	Tiếng anh	Phần I. Trắc nghiệm (70% tổng số điểm)	Phần II. Tự luận (30% tổng số điểm)	
		<i>Listening:</i> (15pts) <i>Phonetics:</i> (5pts) <i>Language functions, Grammar & Vocabulary:</i> (28 pts) <i>Reading:</i> (22 pts) (Nội dung kiến thức lớp 11)	<i>Writing:</i> (30 pts) (Nội dung kiến thức lớp 11)	
3	Ngữ văn	Tự luận 100%		
		1. Phần Đọc hiểu (25% tổng số điểm) Ngữ liệu được chọn là 01 văn bản không quá 800 chữ ngoài sách giáo khoa cùng cấp học. Các câu hỏi nhằm kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu với các mức độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. 2. Phần Làm văn (75% tổng số điểm) Nghị luận xã hội (25% tổng số điểm): Yêu cầu thí sinh viết bài		

	<p>văn bản về một vấn đề đời sống hoặc tư tưởng đạo lí.</p> <p>Nghị luận văn học (50% tổng số điểm): Yêu cầu thí sinh vận dụng hiểu biết những nội dung sau trong chương trình Ngữ văn THPT để viết một bài văn nghị luận văn học:</p> <p>Lí luận văn học: Những vấn đề chung về văn bản văn học, thể loại, giá trị văn học, phong cách.</p> <p>Lịch sử văn học: Khái quát văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến CMT8 năm 1945.</p> <p>Văn bản văn học: Các văn bản, đoạn trích thuộc phần Văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến CMT8 năm 1945 trong chương trình Ngữ văn 11 THPT.</p>	
--	---	--

3.3. Đề thi khối 10:

stt	Môn	Cấu trúc		Ghi chú
1	Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GDCD.	Phần I. Trắc nghiệm (70% tổng số điểm)	Phần II. Tự luận (30% tổng số điểm)	
		Gồm 40 câu thuộc kiến thức lớp 10.	Gồm 3 câu thuộc kiến thức lớp 10	
2	Tiếng anh	Phần I. Trắc nghiệm (70% tổng số điểm)	Phần II. Tự luận (30% tổng số điểm)	
		<i>Listening:</i> (15pts) <i>Phonetics:</i> (5pts) <i>Language functions, Grammar & Vocabulary:</i> (28 pts) <i>Reading:</i> (22 pts) (Nội dung kiến thức lớp 10)	<i>Writing:</i> (30 pts) (Nội dung kiến thức lớp 10)	
3	Tin	Phần I. Trắc nghiệm (50% tổng số điểm)	Phần II. Tự luận (50% tổng số điểm)	
		Gồm 40 câu thuộc kiến thức lớp 10.	Gồm 3 câu thuộc kiến thức lớp 10	
4	Ngữ văn	Tự luận 100%		
		1. Phần Đọc hiểu (25% tổng số điểm) Ngữ liệu được chọn là 01 văn bản không quá 800 chữ ngoài sách giáo khoa cùng cấp học. Các câu hỏi nhằm kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu với các mức độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. 2. Phần Làm văn (75% tổng số điểm) Nghị luận xã hội (25% tổng số điểm): Yêu cầu thí sinh viết bài văn		

	<p>bàn về một vấn đề đời sống hoặc tư tưởng đạo lí.</p> <p>Nghị luận văn học (50% tổng số điểm): Yêu cầu thí sinh vận dụng hiểu biết những nội dung sau trong chương trình Ngữ văn THPT để viết một bài văn nghị luận văn học:</p> <p>Lí luận văn học: Những vấn đề chung về văn bản văn học, thể loại, giá trị văn học.</p> <p>Lịch sử văn học: Tổng quan văn học Việt Nam; Khái quát Văn học dân gian Việt Nam; Khái quát văn học Việt Nam từ thế kỉ X đến hết thế kỉ XIX.</p> <p>Văn bản văn học: Các văn bản, đoạn trích thuộc phần Văn học dân gian; Văn học trung đại Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến thế kỉ XVIII trong chương trình Ngữ văn 10 THPT.</p>	
--	--	--

QUY ĐỊNH PHOM ĐỀ THI

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC GIANG
CỤM THPT HUYỆN VIỆT YÊN

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP CƠ SỞ
NĂM HỌC 2021 - 2022

Môn: Toán - Lớp 12

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh:..... SBD:.....

Mã đề thi

121

A. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (14,0 điểm).